TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Án số: 150/2019/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 8 - 2019
V/v chị Ch xin ly hôn anh B

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chỉnh
2. Ông Đào Văn Rạng

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Trọng Ích - Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N tham gia phiên tòa:*** Ông Hà Viết Chnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019. Về vụ án Kiện xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2019/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2019 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Ninh Thị Ch - Sinh năm 1986
Địa chỉ: Xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Đoàn Văn B - Sinh năm 1981
Địa chỉ: Xóm 13, xã N, huyện N, tỉnh N.

Tại phiên tòa có mặt chị Ch, vắng mặt anh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện lập ngày 26/3/2019 cũng như lời khai của chị Ninh Thị Ch trong quá trình giải quyết trình bày: Chị kết hôn với anh Đoàn Văn B vào tháng 5/2006 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N. Sau khi kết hôn chị và anh B chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2010 thì mâu

thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm sống, anh B đi làm nhưng không bao giờ gửi tiền về cho chị nuôi con nên vợ chồng thường xảy ra cãi chửi nhau. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị và anh B không được cải thiện. Từ năm 2014 đến nay chị và anh B sống ly thân nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh B không còn nên chị xin được ly hôn anh Đoàn Văn B. Về con chung giữa chị và anh Đoàn Văn B có hai con chung là Đoàn Anh D sinh ngày 17/4/2007 và Đoàn Ninh Tường V sinh ngày 03/4/2012, hiện đang do chị nuôi dưỡng. Nay chị xin được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng hai con chung cùng chị. Về tài sản chung giữa chị và anh B thì chị không yêu cầu giải quyết. Về án phí dân sự sơ thẩm chị đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa anh Đoàn Văn B vắng mặt nhưng có lời khai của bà Bùi Thị M là mẹ đẻ của anh B trình bày trong quá trinh giải quyết đúng như khai của chị Ninh Thị Ch về quá trình kết hôn và sống chung giữa anh B và chị Ch. Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh B và chị Ch phát sinh từ năm 2012, nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau và anh B bỏ đi làm kinh tế, sau đó chị Ch bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Hai bên gia đình đã khuyên giải nhưng không thành. Nay chị Ch xin ly hôn anh B và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giao các văn bản tố tụng cho anh B nhưng anh B vắng mặt nên bà nhận thay và đã giao lại anh B đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án. Anh B có ý kiến với bà để trình bày với Tòa án là chị Ch xin ly hôn anh B thì tùy chị Ch còn anh B không có ý kiến gì. Về con chung giữa anh B và chị Ch có hai con chung là Đoàn Ninh Tường V sinh ngày 03/4/2012 và Đoàn Anh D sinh ngày 17/4/2007. Nay chị Ch nhận trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung thì anh B nhất trí. Nếu chị Ch không nhận nuôi con chung thì anh B xin nhận nuôi hai con chung và không yêu cầu chị Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B. Về tài sản chung giữa anh B và chị Ch thì anh B không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng, qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: xử ly hôn giữa chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B. Về con chung: đề nghị giao cháu Đoàn Anh Duy sinh ngày 17/4/2007 và cháu Đoàn Ninh Tường Vy sinh ngày 03/4/2012 cho chị Ninh Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị Ch. Về án phí dân sự sơ thẩm đề nghị tuyên chị Ch phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B đều cư trú tại xã N, huyện N, tỉnh N. Chị Ch có đơn xin ly hôn anh B và Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa anh Đoàn Văn B vắng mặt nhưng anh B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử vắng mặt anh B là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B được tổ chức kết hôn vào tháng 5/2006, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh N, là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn chị Ch và anh B chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2010 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau dẫn đến thường xảy ra cãi chửi nhau. Hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải nhưng quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị Ch và anh B không được cải thiện. Từ năm 2014 đến nay chị Ch và anh B sống ly thân nhau. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ch và anh B đã kéo dài và ngày một trầm trọng, hôn nhân đã tan vỡ, nay chị Ch xin được ly hôn anh B nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B có hai con chung là Đoàn Anh D sinh ngày 17/4/2007 và Đoàn Ninh Tường V sinh ngày 03/4/2012, hiện đang do chị Ch nuôi dưỡng. Nay chị Ch xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con cùng chị và phía anh B cũng nhất trí nên chấp nhận là phù hợp.

[4] Về tài sản: Chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B đều không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Ninh Thị Ch phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147; 271 và 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 6; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử ly hôn giữa chị Ninh Thị Ch và anh Đoàn Văn B.

2- Về con chung: Giao cháu Đoàn Anh D sinh ngày 17/4/2007 và cháu Đoàn Ninh Tường V sinh ngày 03/4/2012 cho chị Ninh Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng (chị Ch đang quản lý nuôi dưỡng cháu D và cháu V). Anh Đoàn Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ninh Thị Ch đối với cháu Đoàn Anh D và cháu Đoàn Ninh Tường V. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

3- Án phí dân sự sơ thẩm chị Ninh Thị Ch phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án dân sự sơ thẩm chị Ninh Thị Ch đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0000664 ngày 10/4/2019 tại Ch cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Chị Ninh Thị Ch đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Ch, vắng mặt anh B. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKS huyện N;
- Chị cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu án văn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Chỉnh **Đào Văn Rạng** **Trần Xuân Dũng**